| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HƯNG HÀ**<br>**TỈNH Q BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày: 06-01-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH Q BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Xuân Tú, bà Phạm Thị Huệ.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 158/2024/TLST-HS ngày 29/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2024/QĐXXST-HS ngày 10/12/2024; Thông báo về việc thay đổi lịch phiên tòa số 09/TB-TA ngày 16/12/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2024/HSST-QĐ ngày 24/12/2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tấn A**, sinh ngày 07/5/2006. Tại huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình. Nơi cư trú: thôn B, xã Liên Hiệp, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 và bà Vũ Thị D, sinh năm 1968; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Thôn Hương Xá, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình. (vắng mặt)

* Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn C.

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Thôn Hương Xá, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn Hương Xá, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình. (vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn Lương Ngọc, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình. (vắng mặt)

* Người đại diện theo uỷ quyền của bà L, anh T, chị T:

- Ông Phạm Công S, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Thôn Hương Xá, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình. (có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Quang Q, sinh ngày 15/8/2008. (có mặt)

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Q: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1969

và chị Vũ Thị H, sinh năm 1973 Là bố mẹ đẻ. (có mặt)

Đều nơi cư trú: Thôn Hà Nguyên, xã Q Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình.

- Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 2001.

Nơi cư trú: thôn Bái, xã Liên Hiệp, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình.

* Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn Khánh Mỹ, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1969. Nơi cư trú: thôn Hà Nguyên, xã Q Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình. (có mặt)

- Anh Đỗ Đức T, sinh 16/11/2006. Nơi cư trú: thôn Vũ Thôn, xã Cộng Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 01/7/2009. (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân S - Là bố đẻ. (vắng mặt)

Đều nơi cư trú: Thôn Đồng Q, xã Cộng Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn A và Nguyễn Quang Q là bạn bè, làm cùng công ty TNHH may UNION, địa chỉ thôn Đồng Q, xã Cộng Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình nên A biết Q chưa có giấy phép lái xe. Vào sáng ngày 18/6/2024, A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh - đen - bạc, biển số 17B4-599.93 (là xe mô tô của A mua năm 2021 nhưng nhờ chị gái là Nguyễn Thị Huệ đứng tên đăng ký) đến nhà Q chở Q đến công ty làm việc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Q hỏi mượn A xe mô tô trên để đi về nhà sau đó sẽ đến công ty đón A. Mặc dù biết Q chưa đủ 18 tuổi, chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng A vẫn đồng ý cho Q mượn xe mô tô trên và đưa chìa khóa xe mô tô cho Q. Sau khi được A giao xe, Q điều khiển xe mô tô trên đi về nhà ở xã Q Phương, huyện Hưng Hà. Đến khoảng 19 giờ 55 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô mượn của A đi đến Km 53+100 Quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn Hương Xá, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình (hướng từ huyện Đông Hưng đi huyện Hưng Hà), là đoạn đường nằm trong khu đông dân cư, có đặt biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên số "W.207d", Q không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, đâm vào mạn sườn bên phải của ông Nguyễn Văn C đang đi bộ sang đường từ trái sang phải theo chiều đi của xe mô tô. Ông C bị tổn thương màng phổi trái, tổn thương màng phổi phải, chấn thương sọ não, sẹo khuỷu tay trái, xây xát da vùng vai trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 99%.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 502/KLTTCT-TTPY ngày 23/9/2024 của Trung tâm Pháp y Q Bình kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn C tại thời điểm giám định là 99%.

Bản Cáo trạng số 163/CT-VKSHH ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Nguyễn Tấn A về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 264; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình nhận được quyết định thi hành án. Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ 5% đến 10% thu nhập mỗi tháng. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo với người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, mỗi tháng bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng, thời gian bồi thường tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là cháu Nguyễn Quang Q và người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q là anh Nguyễn Văn Sáu, chị Vũ Thị Hồng với người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại về việc người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q là anh Nguyễn Văn Sáu, chị Vũ Thị Hồng bồi thường cho bị hại số tiền 141.500.000 đồng, người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q là anh Nguyễn Văn Sáu, chị Vũ Thị Hồng đã bồi thường được số tiền 81.500.000 đồng, người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q là anh Nguyễn Văn Sáu, chị Vũ Thị Hồng còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, mỗi tháng người đại diện theo pháp luật của cháu Q bồi thường 5.000.000 đồng, thời gian bồi thường tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử quyết định phần án phí hình sự và án phí dân sự theo luật định.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước phiên tòa hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Tấn A khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/6/2024, tại Công ty TNHH May UNION có địa chỉ ở thôn Đồng Q, xã Cộng Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình, bị cáo biết rõ Nguyễn Quang Q chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh - đen - bạc, biển số 17B4-599.93 cho Q điều khiển. Đến khoảng 19 giờ 55 phút cùng ngày, tại Km 53+100 Quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn Hương Xá, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình, Q điều khiển xe mô tô mượn của A gây tai nạn với ông Nguyễn Văn C, làm ông C bị tổn thương màng phổi trái, tổn thương màng phổi phải, chấn thương sọ não, sẹo khuỷu tay trái, xây xát da vùng vai trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 99%. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Biên bản vụ việc hành chính do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Q Bình lập hồi 21 giờ 30 phút ngày 18/6/2024; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông và bản ảnh do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Q Bình lập hồi 19 giờ 55 phút và 20 giờ 30 phút cùng ngày 18/6/2024; Biên bản khám nghiệm phương tiện do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Q Bình lập hồi 08 giờ ngày 24/6/2024; Biên bản đánh giá dấu vết hiện trường do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà lập hồi 8 giờ 30 phút ngày 19/8/2024; Biên bản đánh giá dấu vết phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà lập hồi 14 giờ ngày 19/8/2024; Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 502/KLTTCT-TTPY ngày 23/9/2024 của Trung tâm Pháp y Q Bình.

Hành vi nêu trên của bị can Nguyễn Tấn A đã phạm vào "Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 264 Bộ luật Hình sự.

**Điều 264. Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ**

*"1. Người nào giao cho người mà biết rõ người đó không có giấy phép lái xe hoặc đang trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy, chất kích thích mạnh khác hoặc không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:*

.....

*b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*

.....

*4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng."*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ Nguyễn Quang Q là người không có giấy phép lái xe nhưng bị cáo vẫn giao xe mô

tô cho Q và Q đã gây tai nạn cho ông Nguyễn Văn C; hậu quả ông Nguyễn Văn C bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 99%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự, việc đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng mức hình phạt tương ứng với hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Sau khi giao xe cho Q và Q đã gây tai nạn, bị cáo đã thăm hỏi, động viên gia đình người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền 20.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng các điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Bị cáo lao động tự do, thu nhập trung bình khoảng 3.000.000 đồng/1 tháng nên khấu trừ 10% thu nhập mỗi tháng của bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung ngân sách nhà nước.

[5] Khoản 4 của điều luật còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng, đã bồi thường được số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, mỗi tháng bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng, thời gian bồi thường tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Xét việc thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[6.2] Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan của cháu Nguyễn Quang Q là anh Nguyễn Văn Sáu, chị Vũ Thị Hồng đã thỏa thuận: Cháu Nguyễn Quang Q không có tài sản nên người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 141.500.000 đồng, đã bồi thường được số tiền 81.500.000 đồng, người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng, mỗi tháng người đại diện theo pháp luật của cháu Q bồi thường 5.000.000 đồng, thời gian bồi thường tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Xét việc thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[7] Đối với hành vi điều khiển xe mô tô của Nguyễn Quang Q. Ngày 18/6/2024, Q có hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm theo quy định; điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi đến đoạn đường nằm trong khu vực đông dân cư, có đặt biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và có người đi bộ qua đường, Q đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn gây tai nạn giao thông, vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 4 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, 5, 6 Điều 5

Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Tuy nhiên, tính đến ngày 18/6/2024, Nguyễn Quang Q 15 tuổi 10 tháng 3 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Công an huyện Hưng Hà xử phạt hành chính, hình thức Cảnh cáo đối với Q là đúng với quy định của pháp luật.

[8] Đối với chị Nguyễn Thị Huệ là người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh - đen - bạc, biển số 17B4-599.93. Quá trình điều tra xác định A mua xe mô tô trên năm 2021 nhưng chưa đủ tuổi đăng ký nên đã nhờ chị Huệ đứng tên chủ sở hữu xe mô tô. A là người trực tiếp sử dụng, quản lý xe mô tô. Ngày 18/6/2024, chị Huệ đi làm ở tỉnh Hưng Yên, không biết việc A giao xe mô tô trên cho Q nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà không xử lý đối với chị Huệ là đúng với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và án phí dân sự sơ thẩm. Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan của cháu Nguyễn Quang Q là anh Nguyễn Văn Sáu, chị Vũ Thị Hồng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

**2.** Về hình phạt: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 264; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ mỗi tháng là 300.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn A cho UBND xã Liên Hiệp, huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**3.** Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự:

3.1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo. Bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 20.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mỗi tháng bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng cho đến khi bồi thường xong.

3.2. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan của cháu Nguyễn Quang Q là anh Nguyễn Văn Sáu, chị Vũ Thị Hồng. Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q bồi thường cho bị hại tổng số tiền 141.500.000 đồng, người đại diện theo pháp luật của

cháu Nguyễn Quang Q đã bồi thường được số tiền 81.500.000 đồng. Buộc người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mỗi tháng người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q bồi thường 5.000.000 đồng cho đến khi bồi thường xong.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**4.** Về án phí: Áp dụng Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Tấn A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự. Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Quang Q là anh Nguyễn Văn Sáu, chị Vũ Thị Hồng phải nộp 3.000.000 đồng tiền án phí dân sự.

**5.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lan, anh Thắng, chị Thủy; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Huệ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Q Bình;
- VKSND tỉnh Q Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình;
- CQCSĐT, CQTHAHS CAH Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà, tỉnh Q Bình;
- Phòng PV06; Sở tư pháp tỉnh Q Bình;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người ĐDTUQ của NĐ ĐHPCBH;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người ĐDTPL của NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Vũ Quốc Khánh**

**Hội đồng xét xử sơ thẩm**

**Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Quốc Khánh**

Đã phát hành